

# Những con đường giao thương từ Cao Nguyên đến ven biển miền Trung trong lịch sử

• Nguyễn Thị Hòa

Viện Khoa học Xã hội Vùng Tây Nguyên

## TÓM TẮT:

Ít nhất có 2 luồng giao thương trong mối quan hệ trao đổi giữa người miền núi tại chỗ Tây Nguyên với cư dân vùng đồng bằng ven biển miền Trung trong quá khứ. Đó là luồng trao đổi đi xuống vùng người Chăm ở Phan Rí, Phan Rang và luồng trao đổi khác đi xuống vùng người Việt ở Khánh Hòa, Phú Yên.

Để có thể thực hiện các giao dịch hàng hóa,

từ nơi xuất phát là vùng nội địa (hinterland) đến khu vực ven biển miền Trung, ắt phải có những con đường giao thương. Và thực tế, đã từng có nhiều con đường giao thương Thượng - Chăm trong quá khứ. Đa phần chúng là đường mòn do chính người tại chỗ tự tạo, có xuất phát từ vị trí định cư của các ngôi làng ở Cao Nguyên nhiều truyền thống trao đổi.

**Từ khóa:** con đường giao thương, Cao Nguyên (Việt Nam), trao đổi

## 1. Mối quan hệ Thượng - Chăm và dấu vết những con đường trong sử liệu

Nghiên cứu mối quan hệ giao thương giữa cư dân Tây Nguyên và cận Tây Nguyên với người Chăm trong quá khứ, học giả người Pháp dựa vào tài liệu biên niên sử Trung Quốc viết về cống vật của người Chăm dành cho triều đình Trung Hoa, giai đoạn từ thế kỷ thứ III đến thế kỷ thứ XI. Những cống vật này gồm rất nhiều voi, ngà voi, sừng tê giác, kỳ nam, hương liệu, gỗ quý, bình vàng và bạc...<sup>1</sup>. Họ lý giải rằng: ... *dải đất ven biển Trung Kỳ không thể đáp ứng được một số lượng sản vật lớn như vậy; người Mọi phải là nguồn cung cấp*

*phần lớn các sản vật đó*... Và, như vậy đã tồn tại các mối quan hệ giữa người Chăm với người Mọi, quan hệ chur hầu và tôn bá, quan hệ buôn bán, đã cung cấp cho Champa phần lớn những mặt hàng quý kể trên dưới dạng cống vật hoặc trao đổi<sup>3</sup>. Jean Boulbet nhắc đến truyền thuyết kể về việc người Chăm đòi cống lễ của người Mạ là gân nai, mu rùa, ngà voi, đồ dệt. Và, bù lại người Mạ có thể đi lại tự do sang nước Chăm để buôn bán và, đặc biệt, thu mua muối cần thiết<sup>4</sup>. Nhà thám hiểm Cristoforo Borri từ thế kỷ XVII ghi chép rằng: *gỗ trầm rất quý được lấy từ trên núi của Kẻ mọi (chỉ người*

<sup>1</sup> Theo Henri Maitre (1912), "Les Jungles Moi, Exploration et histoire des hinterlands moi du Cambodge, de la Cochinchine, de l'Annam et du Laos". Paris. Émile Larose. Volume III, Résultats géographiques de la mission: géographie – ethnographie – histoire. Bản dịch của Luru Đình Tuấn. 2008. *Rừng người Thượng* (vùng rừng núi cao nguyên miền Trung Việt Nam). Nxb. Tri thức. tr. 181. Trích từ Maspéro. 3/1910. *Le royaume de Champa* trong *T'oung Pao*, các số tháng 7/1910, 10/1910, 3/1911.

<sup>2</sup> Theo Henri Maitre (1912), sdd, Bản dịch của Luru Đình Tuấn (2008), tr. 181-182.

<sup>3</sup> Theo Henri Maitre (1912), sdd, Bản dịch của Luru Đình Tuấn (2008), tr. 180-181.

<sup>4</sup> Jean Boulbet (1967), *Pays des Maa' domaine des genies – Nggar Maa', nngar yang*. Essai d'ethno-histoire d'une population proto-Indochinoise du Viet Nam Central. Volume LXII. École Française d'extrême-orient. Paris. Bản dịch của Đỗ Văn Anh (1999) *Xứ người Mạ lãnh thổ của thần linh*, Nxb. Đồng Nai, tr.136-137.

Thượng)<sup>5</sup>. Và Etienne Aymonier thì cho biết việc buôn bán trầm hương giữa người Raglai với người Chăm vẫn còn diễn ra vào cuối thế kỷ XIX. Ông mô tả khá tỉ mỉ: *Người Chăm ở thung lũng Phan Rang có một viên quan gọi là po-gahlao (người cai quản trầm) có nhiệm vụ tổ chức việc tìm kiếm trầm trong mỗi mùa khô. Sau lễ cúng Po Glong Garai, Po Rome, Po Nagar, Po Klong Ka Shet và Po Glong Garai Bhok – «những người bảo hộ trầm», người Chăm xuất phát, đi đến các làng của người Orang-Glai (Roglai), ở đó các po va – người đứng đầu làng sẽ tập hợp các nhóm dân ông để hỗ trợ người Chăm trong việc tìm kiếm thứ gỗ quý này*<sup>6</sup>.

Học giả người Pháp không để lại nhiều tư liệu về những con đường giao thương Thượng - Chăm. Đa phần sử liệu đề cập đến các cuộc chiến tranh, sự chiếm đóng, di dân của người Tây Nguyên xuống vùng biển hoặc của người Chăm lên Tây Nguyên<sup>7</sup>. Riêng Henri Maitre, ông có sự quan tâm về những con đường người Chăm đến thu phục Tây Nguyên. Đó là con đường dọc theo thung lũng các dòng sông như sông Ba, sông Nang, sông Ayun, sông Krong Boun, Krong Bla. Maitre H., đưa dẫn chứng về các phế tích Chăm hiện còn ở khu vực cận Tây Nguyên và Tây Nguyên nằm gần sông như Tháp Nhạn, Thành Hồ ở cận sông Ba; tháp Yang Mum, đền Đrang Lai gần sông Ayun; tháp Yang Prong hay bệ đá rasung batau ở lưu vực sông Srépok; phế tích

Keudeu, các di tích mộ Chăm... ở Kon Tum tại lưu vực sông Sê San<sup>8</sup>.

Có lẽ Maitre H., không sai với nhận định trên. Bởi, trong những phát hiện về một số di tích được xem là của người Chăm gần đây, các nhà khảo cổ tại địa phương Phú Yên, vùng cận Tây Nguyên cho biết, các di tích này cũng nằm ở ven đôi bờ sông Ba, mà *tháp Đông Tác đối ứng với tháp Nhạn nằm gần cửa biển Đà Diễn; tháp Núi Bà đối ứng với Thành Hồ nằm ở hạ lưu và cùng lấy sông Đà Rằng làm trục đối ứng*. Và, họ cũng nhận định: *điều ấy cho thấy sông Đà Rằng trong quá khứ người Chăm rất coi trọng, đây có thể là trục giao thông chính nối liền từ biển vào đồng bằng, lên miền núi*<sup>9</sup>. Cũng tại tỉnh Phú Yên, ở khu vực miền núi huyện Đồng Xuân, không phải là con sông Ba nổi tiếng, mà là ở vùng thung lũng của dòng sông Cái, những nhà khảo cổ địa phương cũng đã phát hiện nơi đây một vài di tích khá độc đáo được bước đầu tạm xem là của người Chăm như khu di tích đất nung xã Xuân Sơn Nam, dấu tích kiến trúc Chăm ở núi U Cây Da tại thôn Tân An<sup>10</sup>...

Về những con đường theo núi, cũng chính Maitre H., cho biết một phát hiện mà ông cho là quan trọng nhất: *con đường người Chăm đào men theo các sườn đồi xuất phát từ Kon Tum và dẫn đến Quảng Nam, với di tích còn nhận biết được của các điểm di dân của người Chăm từ Kon Tum di cư tới – vùng Kon Kebau và K. Setiu (vùng Sedang trong thung lũng D. Kam)*<sup>11</sup>.

## 2. Dấu vết những con đường giao thương

Không kể về các con đường mang dấu ấn của người Chăm chạy lên Tây Nguyên sau những lần

<sup>5</sup> Theo Cristoforo Borri (1633), Cochinchina: Containing Many Admirable Rarities and Singularities of That Countrey (London: Robert Ashley for Richard Clutterbuck,). Trích trong Gerald Cannon Hickey. 1982. *Sons of the Mountains (Ethnohistory of the Vietnamese Central Highlands to 1954)*, Yale University Press, New Haven and London, p. 117.

<sup>6</sup> Theo Etienne Aymonier (1891), *Les Tchames et leurs religions*. Revue d'Histoire des Religions XXVI, Paris, p.187-237, 261-315, trích trong Gerald Cannon Hickey (1982) *Sons of the Mountains (Ethnohistory of the Vietnamese Central Highlands to 1954)*. Yale University Press, New Haven and London, p. 117.

<sup>7</sup> Trong Etienne Aymonier (1891) *Première étude sur les inscriptions tchames*, Journal Asiatique XVII: 41- 44; Georges Maspéro. 1928. *Le royaume de Champa*, Paris and Brussels; G. Van Oest, pp. 219 – 241; E.M. Durand. 1905. *Notes sur Les Chams. IV. Bal Canar*. B.E. F.E.O., V. p. 385; Etienne Aymonier (1890), *Légendes historiques des Cham*, Excursions et Reconnaissances XIV – 32, pp. 184-193, 152, 193-206.

<sup>8</sup> Xem thêm Henri Maitre (1912), sđd, Bản dịch của Lưu Đình Tuấn (2008), tr. 189-190.

<sup>9</sup> Trích trong Bảo tàng tỉnh Phú Yên (2010), *Lý lịch di tích tháp Chăm Đông Tác*. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Yên, tr.6.

<sup>10</sup> Xem thêm *Báo cáo sơ bộ kết quả khai quật khẩn cấp khu di tích đất nung, xã Xuân Sơn Nam, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên*. Tài liệu do Phòng Quản lý di tích, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Yên cung cấp.

<sup>11</sup> Trích trong Henri Maitre (1912) sđd, Bản dịch của Lưu Đình Tuấn (2008), tr. 190.

thất trận, thực trạng quá khứ chỉ ra rằng, dù ít hay nhiều, tại vùng người tại chỗ Cao nguyên cũng từng hình thành những con đường giao thương cần thiết, xuất phát từ nhu cầu trao đổi của chính họ với người Chăm hay người Việt ở vùng ven biển miền Trung.

Người thiểu số tại chỗ vùng Đông Nam Tây Nguyên và cận Đông Tây Nguyên từ lâu đã có truyền thống trao đổi. Trong thị tộc, việc ấy thường khởi đầu bằng cách, người có vật trao đổi phải đi đến từng nhà đối tác, tìm hỏi để thực hiện mục đích giao thương. Sau này nhu cầu phát triển, dẫn đến việc các gia đình, dòng họ và thị tộc cùng thỏa thuận để có những quy ước trao đổi mang ý nghĩa tập thể. Tiến triển theo thời gian, nơi đây phổ biến xảy ra hiện tượng: cư dân của một hoặc vài thị tộc<sup>12</sup> thường tổ chức đem hàng hóa đi trao đổi với thị tộc khác. Và rồi phát triển hơn, với sự tổ chức của cư dân nhiều thị tộc láng giềng rủ nhau cùng đi trao đổi<sup>13</sup> tại một vùng xa hơn có nhiều tiềm năng hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của họ. Nhu cầu trao đổi hàng hóa càng thể hiện sự phát triển, khi có một số địa điểm chuyên trao đổi dần hình thành các trạm mua bán, mà người thiểu số tại chỗ bước đầu gọi là chợ – *dra*. Song song với sự phát triển giao thương, trong vốn từ của người tại chỗ Cao Nguyên cũng dần hình thành các khái niệm tương ứng. Để nói về

<sup>12</sup> Người Chu ru thôn *Próh Ngó*, xã *Próh*, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng kể về những chuyến đi trao đổi của họ: cư dân thường đi bộ mỗi gia đình đi hai vợ chồng, đại gia đình đi các cặp vợ chồng. Thường thì người cha hoặc anh em trai cùng đi. Đa phần là thanh niên. Người mẹ già thường ở nhà để lo cho cháu... Theo ông *Ya Du Bơ Nhung*, sinh năm 1949, trưởng ban công tác Mặt trận thôn *Próh Ngó*; bà *Ma Doan Bonariya* sinh năm 1957, nông dân, thôn *Próh Ngó*, xã *Próh*, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Người *Chu ru*. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

<sup>13</sup> Người Mạ bon Gùng Gràng Gia, xã Đinh Trang Thượng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng cho biết, thời Pháp thuộc, dân buôn thường đi đôi muối ở vùng ven biển miền Trung với các làng người Srê như bon Bờ Trộ, bon Bros Đơ, bon Đạ Glê, bon Bì Su Lạch, bon Bì Sum La, bon Niong, bon N'hiêng, bon Su Đôn, bon Kon Têh, bon Bờ Đợ. Theo ông K'Tôi, sinh năm 1943 và ông K'Đoan, sinh năm 1946, bon Gùng Gràng Gia, nay ở bon Gùng Hàng Đôn, thôn 4, xã Đinh Trang Thượng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 13/11/2013.

*doa* và gọi người đi trao đổi là *mmuih sơ doa sơ lih*. Khi việc trao đổi trở nên thuận thực, mối quan hệ giao thương phát triển hơn, họ bắt đầu biết đến động thái mua = *bơ lơi* và bán = *pơ bơ lơi*. Trong xã hội xuất hiện tầng lớp người biết buôn bán, biết đi buôn, mà họ gọi là *lao káh* = đi buôn. Những người này đa phần xuất thân từ người trước đây rất thuận thực việc trao đổi hàng hóa. Như vậy, từ *sơ lih*, *sơ doa* – trao đổi, cư dân của các xã hội thị tộc láng giềng này đã biết đến *lao káh* = đi buôn. Và, từ những người đi trao đổi – *mmuih sơ doa sơ lih*, anh ta đã dần trở thành người đi buôn bán – *mmuih lao káh*.

Bàn thảo với người tại chỗ Cao Nguyên về những khái niệm này, chúng tôi đồng tình với họ để nhận định rằng, khái niệm chợ = *dra*<sup>14</sup> của người Mạ, đi chợ = *nao dorah*<sup>15</sup> của người Raglai, *lot dra*<sup>16</sup> của người Kơ Ho... là có sau khái niệm mang ý nghĩa buôn bán như *nao káh*<sup>17</sup> = đi mua bán của người Raglai; *lao káh*<sup>18</sup> = đi buôn và *pơ bơ lơi* = bán hay *bơ lơi* = mua... của người Chu ru. Những khái niệm này có thể xuất hiện cùng đồng thời với khái niệm *mmuih lao káh*<sup>19</sup>, *mmuih nao káh*<sup>20</sup> =

<sup>14</sup> Theo ông K' Tòi, 70 tuổi, người Mạ, bon Hăng Ka Đa, thôn 8, xã Mỹ Đức, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 31/10/2013.

<sup>15</sup> Theo ông Mang Ngọc Văn, Ya Byăng Sapuh, sinh năm 1959, người Raglai. Tô tự quản số 2, thôn Takaya, số nhà 41, xã Phan Lâm, huyện bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Phòng vấn ngày 28/9/2014.

<sup>16</sup> Theo Chu Thái Sơn. 1993. Những tàn tích văn hóa Chăm trên đất Tây Nguyên. Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, số 2 (11), Viện nghiên cứu Đông Nam Á. Số chuyên đề Chăm, tr.75...

<sup>17</sup> Theo ông Mang Ngọc Văn, Ya Byăng Sapuh, sinh năm 1959, người Raglai. Tô tự quản số 2, thôn Takaya, số nhà 41, xã Phan Lâm, huyện bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Phòng vấn ngày 28/9/2014.

<sup>18</sup> Theo bà Touneh Hàn Nai Phon, sinh năm 1948; Touneh Hàn Nai Thuận, sinh năm 1960; Touneh Hàn Nai Tâm, sinh năm 1971; người Chu Ru, thôn Proh Trong (trước đây là thôn Proh Chăm Neng, xã Pró, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

<sup>19</sup> Theo bà Touneh Hàn Nai Phon, sinh năm 1948; Touneh Hàn Nai Thuận, sinh năm 1960; Touneh Hàn Nai Tâm, sinh năm 1971; người Chu Ru. Thôn Proh Trong (trước đây là thôn Proh Chăm Neng, xã Pró, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

<sup>20</sup> Theo ông Mang Ngọc Văn, Ya Byăng Sapuh, sinh năm 1959, người Raglai. Tô tự quản số 2, thôn Takaya, số nhà 41, xã Phan

người đi buôn của người Chu ru, Raglai. Và, chúng lại có sau khái niệm *sơ lih*, *sơ doa*<sup>21</sup> = trao đổi hay *mnuih sơ doa sơ lih*<sup>22</sup> = người trao đổi (*mnuih* = người) của cư dân các tộc người trên.

Ít nhất có 2 luồng giao thương trong mối quan hệ trao đổi giữa người miền núi tại chỗ Tây Nguyên với cư dân vùng đồng bằng ven biển miền Trung trong quá khứ. Đó là luồng trao đổi đi xuống vùng người Chăm ở Phan Rí, Phan Rang và luồng trao đổi khác đi xuống vùng người Việt ở Khánh Hòa, Phú Yên.

Người Mạ trong trao đổi với vùng Chăm ở Phan Rí xưa kia, họ gọi khu vực này là *Chas Skan Rơ nai* (?)<sup>23</sup>. Người Chu Ru gọi Phan Rí là *plei P'ri*<sup>24</sup> hoặc *Parí*<sup>25</sup> và Phan Rang là *plei P'rang*<sup>26</sup>. Việc đi xuống trao đổi được người Raglai gọi là *Tơ trố*<sup>27</sup> = đi xuống; người Chu ru gọi là *T'rôl*<sup>28</sup> = xuống; *T'rôl P'rang* = xuống Phan Rang hoặc *T'rôl P'ri* = xuống

Lâm, huyện bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Phòng vấn ngày 28/9/2014.

<sup>21</sup> Theo bà *Touneh Hàn Nai Phon*, sinh năm 1948; *Touneh Hàn Nai Thuận*, sinh năm 1960; *Touneh Hàn Nai Tâm*, sinh năm 1971; người *Chu Ru*. Thôn *Proh Trong* (trước đây là thôn *Proh Chăm Neng*, xã *Pró*, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

<sup>22</sup> Theo bà *Touneh Hàn Nai Phon*, sinh năm 1948; *Touneh Hàn Nai Thuận*, sinh năm 1960; *Touneh Hàn Nai Tâm*, sinh năm 1971; người *Chu Ru*. Thôn *Proh Trong* (trước đây là thôn *Proh Chăm Neng*, xã *Pró*, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

<sup>23</sup> Theo ông *K'Nho*, sinh năm 1950, *bon Bờ Yi Rùng*, thôn 5, xã Đinh Trang Thượng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Người *Mạ*. Phòng vấn ngày 14/11/2013.

<sup>24</sup> Theo ông *Ya Du Bơ Nhong*, sinh năm 1949, trưởng ban công tác Mặt trận thôn *Próh Ngó*; bà *Ma Doan Bonariya* sinh năm 1957, nông dân, thôn *Próh Ngó*, xã *Próh*, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Người *Chu ru*. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

<sup>25</sup> Theo ông *Ma Sú Dorolâng Sapuh*, sinh năm 1952, người già; *Dorolâng Tài*, sinh năm 1965, trưởng thôn *palei Makir*, xã *Đạ Quyn*, huyện, Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 5/10/2014.

<sup>26</sup> Theo ông *Ya Du Bơ Nhong*, sinh năm 1949, trưởng ban công tác Mặt trận thôn *Próh Ngó*; bà *Ma Doan Bonariya* sinh năm 1957, nông dân, thôn *Próh Ngó*, xã *Próh*, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Người *Chu ru*. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

<sup>27</sup> Theo ông *Kator Ya Lê*, sinh năm 1959, thôn trưởng, người *Raglai*, thôn Gòn 1, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Phòng vấn ngày 28/9/2014.

<sup>28</sup> Theo ông *Ya Du Bơ Nhong*, sinh năm 1949, trưởng ban công tác Mặt trận thôn *Próh Ngó*; bà *Ma Doan Bonariya* sinh năm 1957, nông dân, thôn *Próh Ngó*, xã *Próh*, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Người *Chu ru*. Phòng vấn ngày 13/6/2014.

Phan Rí; có nơi gọi là *truôl Parí*<sup>29</sup> = xuống Phan Rí. Riêng với vùng người Chăm Hroi, M'dhur, Êđê, Gia rai... thì có những chuyến *truôl Doan* = đi xuống vùng người Việt<sup>30</sup> cùng những truyền thuyết, huyền thoại liên quan. Người Chăm Hroi ở thôn Gia Trụ, xã Phước Tân, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên và một số làng Chăm Hroi<sup>31</sup> khác cho biết: “Xưa, người Chăm Hroi chỉ có *truôl Doan* = đi xuống vùng người Việt (*Doan* = người Việt), mà không có *truôl Chăm* = đi xuống vùng người Chăm (*Cham* = người Chăm)”<sup>32</sup>.

Người Mạ vùng Đạ Tẻ<sup>33</sup>, Đạ Hoai<sup>34</sup>, Di Linh<sup>35</sup> và người Chu ru, Raglai ở Đức Trọng<sup>36</sup> xác nhận, trong quá khứ cư dân các thị tộc ở vùng họ từng xuống trao đổi, mua bán ở khu vực Phan Rí. Trong

<sup>29</sup> Theo ông *Ma Sú Dorolâng Sapuh*, sinh năm 1952, người già; *Dorolâng Tài*, sinh năm 1965, trưởng thôn *palei Makir*, xã *Đạ Quyn*, huyện, Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 5/10/2014.

<sup>30</sup> Nhiều truyền thuyết, huyền thoại và câu chuyện thực tế kể về chuyến đi trao đổi ở vùng cư dân các tộc người này xuống vùng người Việt. Những ghi chép trong lịch sử triều Nguyễn cho biết thời ấy có thương lái Lê Văn Quyền ở khu vực Củng Sơn thường xuyên lên xuống vùng người thiểu số ở Phú Yên để mua bán. Sau này, Lê Văn Quyền là người đại diện cho triều đình Huế làm sứ giả lên trao đổi cống vật với Thủy xá, Hòa xá...

<sup>31</sup> Theo ông *Mang Huệ* (*La O Huệ*, *Oi Hiêm*, *Ma M'Đình*), sinh năm 1931, *Sor Minh Thú*, *Oi Nguyệt*, *Ma Cú*, sinh năm 1927; *Hrlan Nụu*, *Mang Nụu*, *Oi Kin*, *Ma Hồ*, sinh năm 1956, người *Chăm Hroi*. Thôn *Hà rai*, xã *Xuân Lãnh*, huyện Đông Xuân, tỉnh Phú Yên. Phòng vấn ngày 25/10/2014.

<sup>32</sup> Theo ông *Oi Nghiêm* (*Lomo Rót*) người già, sinh năm 1944, *Oi Hội* (*Lơ mo Sĩ*), sinh năm 1960; *Oi Hương* (*Lơ mo Rê*), sinh năm 1950, người *Chăm Hroi*. Thôn Gia Trụ, xã Phước Tân, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Phòng vấn ngày 22/10/2014.

<sup>33</sup> Theo ông *K' Tỏi*, 70 tuổi, người *Mạ*, *bon Hăng Ka Đạ*, thôn 8, xã Mỹ Đức, huyện Đạ Tẻ, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 31/10/2013.

<sup>34</sup> Theo ông *Hàng Tu Ràng*, sinh năm 1943, người già, *bon Kanur*, thôn 2, xã Đạ Hoai, huyện Đạ Hoai, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 5/11/2013.

<sup>35</sup> Theo ông *K'Nho*, sinh năm 1950, *bon Bờ Yi Rùng*, thôn 5, xã Đinh Trang Thượng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Người *Mạ*. Phòng vấn ngày 14/11/2013.

<sup>36</sup> Theo ông *Ma Sú Dorolâng Sapuh*, sinh năm 1952, người già; *Dorolâng Tài*, sinh năm 1965, trưởng thôn *palei Makir*, xã *Đạ Quyn*, huyện, Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 5/10/2014. Và, ông *Mang Ngọc Văn*, *Ya Bằng Sapuh*, sinh năm 1959, người *Raglai*. Tổ tự quản số 2, thôn *Takaya*, số nhà 41, xã Phan Lâm, huyện bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Phòng vấn ngày 28/9/2014. Trước đây, ông *Mang Ngọc Văn* ở thôn *Ongil*, thuộc Đạ Quyn, Đức Trọng, Lâm Đồng.

khi đó người Chu ru Đon Dương<sup>37</sup> thì mua bán với vùng người Chăm Phan Rang. Đối chiếu khu vực, chúng tôi nhận thấy các vị trí có dấu hiệu trao đổi là vùng có địa hình liên hoàn nhau. Khu vực cư dân Mạ, Chu ru, Raglai ở Đạ Tẻ, Đạ Hoai, Di Linh, Đức Trọng có ranh giới gắn liền với Bình Thuận. Trong khi đó vùng người Chu ru Đon Dương lại có ranh giới chung với Ninh Thuận.

Để có thể thực hiện các giao dịch hàng hóa, từ nơi xuất phát là vùng nội địa (*hinterland*) đến khu vực ven biển miền Trung, ắt phải có những con đường giao thương. Và, thực tế đã từng có nhiều con đường giao thương Thượng - Chăm trong quá khứ. Đa phần chúng là đường mòn do chính người tại chỗ tự tạo, có xuất phát từ vị trí định cư của các ngôi làng ở Cao Nguyên nhiều truyền thống trao đổi.

Người Mạ bon *Hãng Ka Đạ*<sup>38</sup> tại Đạ Tẻ xưa kia tổ chức các đoàn người đi chợ (*drà, lợt drà pro dây*) ở Phan Thiết theo đường Di Linh xuống Phan Rí. Người Chu ru thôn *Próh Ngó*<sup>39</sup> ở Đon Dương còn nhớ rõ những con đường *t'ról P'rang* hoặc *t'ról P'ri* mà họ từng đi qua. Đó là đường đi *P'rang* vượt qua các ngọn núi như: *chữ Đầm Hới*, *chữ Potao Bui* (*đá heo*), *chữ Potao Klang* (*đá điều hâu*), *chữ Hngo* (*thông*) *Điêng* (*nén, đên cây*), *chữ Tsâu* (*vú*) *D'ra* (*con?*), rồi đi qua các ngôi làng *plei Ia Bờ* (người Raglai), đến *plei Ma Nời* (người Raglai)... Trong khi đó, người Chu ru *palei Makir*<sup>40</sup> ở huyện Đức

Trọng lại *truôl Paríh* theo một con đường khác: sau khi xuất phát, đoàn người đến dừng ở *Tâng Gar*, tại núi *chữ But* (núi trọc) *Dơ Nang Bear* và cầu cúng để xin cho chuyến đi được thuận lợi. Họ nghỉ đêm tại đây, sáng hôm sau tiếp tục đi hai ngày thì đến *ea Chá* (khu vực nước nhí). Khu vực này vẫn thuộc Lâm Đồng, là ranh giới giữa Bình Thuận và Lâm Đồng; rồi đến ruộng *hma M'hoa* sau đó mới đến được *Paríh*. Người Raglai ở khu vực Lâm Đồng cũng xác nhận có nhiều con đường đi Phan Rang và Phan Rí từ những ngôi làng của họ. Cư dân *palei Omgil*<sup>41</sup>, tại Đức Trọng, Lâm Đồng thường đi trao đổi theo con đường: từ *Omgil* đến núi *chớ Năh Hona*, sau đó đến núi *chớ Sui* và vượt qua suối *ea Tak Amanah*<sup>42</sup> có vũng nước *Amanah*. Vũng nước này ở gần đám ruộng *Hma M'hoa*. Vượt qua đám ruộng, đoàn người đi đến *chớ Năh Hora* (thuộc xã Phan Lâm hiện nay), còn gọi là *Pô Ka La*. Từ *Pô Ka La* đoàn người tiếp tục đi đến một khu vực gọi là *Pô Panh Tri* và đến suối *ea Tak Éh*, rồi đến ruộng *hma Chan Kham* (khu vực này thuộc xã Bình An). Đoàn người trao đổi đi đến *chroh Katáo Meo*<sup>43</sup> thì dừng lại nghỉ trưa. Sau khoảng một giờ họ đến *palei Ana Ka dau*. Làng này ở ven thị trấn Sông Mao - Kalon. Đến đây, đoàn dừng lại, rồi bắt đầu tách ra, người nào cần trao đổi vật gì thì đi đến vùng Chăm mua vật đó...

Những con đường giao thương xuyên qua các địa hình rừng, núi, sông, suối... đa dạng và phong phú với vô số các câu chuyện kể thú vị. Người miền núi để có được các món hàng mà họ rất cần như vải, cá khô, mắm và đặc biệt là muối; đã thu gom những sản vật của rừng như gạc nai, ngà voi, mây, trầm

<sup>37</sup> Theo ông Ya Du Bơ Nhong, sinh năm 1949, trưởng ban công tác Mặt trận thôn *Próh Ngó*; bà Ma Đon Bonariya sinh năm 1957, nông dân, thôn *Próh Ngó*, xã *Próh*, huyện Đon Dương, tỉnh Lâm Đồng. Người Chu ru. Phòng vấn ngày 13/6/2014. Và ông Ya Du Bonariya, 63 tuổi, người Chu ru, thôn *Pro Ngó*, xã *Próh*, huyện Đon Dương, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 12/6/2014.

<sup>38</sup> Theo ông K' Tòi, 70 tuổi, người Mạ, bon *Hãng Ka Đạ*, thôn 8, xã Mỹ Đức, huyện Đạ Tẻ, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 31/10/2013.

<sup>39</sup> Theo ông Ya Du Bơ Nhong, sinh năm 1949, trưởng ban công tác Mặt trận thôn *Próh Ngó*; bà Ma Đon Bonariya sinh năm 1957, nông dân, thôn *Próh Ngó*, xã *Próh*, huyện Đon Dương, tỉnh Lâm Đồng.

<sup>40</sup> Theo ông Ma Sú Dorolăng Sapuh, sinh năm 1952, người già; *Dorolăng Tài*, sinh năm 1965, trưởng thôn *palei Makir*, xã Đạ

*Quyn*, huyện, Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Phòng vấn ngày 5/10/2014.

<sup>41</sup> Theo ông Mang Ngọc Văn, Ya Byăng Sapuh, sinh năm 1959, người Raglai. Tô tự quản số 2, thôn *Takaya*, số nhà 41, xã Phan Lâm, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Phòng vấn ngày 27/9/2014

<sup>42</sup> Nơi này gọi là vũng nước con công; Amanah = con công, là nơi chim công hay đến uống nước.

<sup>43</sup> Là một khe nước, *chroh* = khe; *katáo* = phóng; *meo* = mèo; thực ra là cọp, nhưng vì kiêng kỵ nên nói cọp thành mèo; khe cọp phóng; khe này nay thuộc xã Hải Ninh.

hương, nghệ rừng, trâu, cau, ngựa, heo, gà... để đem xuống trao đổi với người miền biển. Thường thì sản vật thu gom được nhiều vào mùa nào, người Cao Nguyên sẽ đi trao đổi hàng hóa với người Chăm vào mùa ấy. Trung bình, một năm, họ có thể đi trao đổi khoảng 2, 4 lần hoặc nhiều hơn nữa, còn tùy thuộc vào đặc điểm của từng vùng. Và, họ đi vào mùa nắng, khoảng trong tháng 6, tháng 9, tháng 12 âm lịch...

Con đường đi trao đổi của người Cao Nguyên khá gian truân, vất vả và đầy hiểm nguy rình rập với dốc cao, thác hiểm, voi gầm, hổ thét, khi đột rét, trâu rừng rú... Trong hừng chực ngày băng rừng lội suối bằng đôi chân trần hoặc trên lưng các con ngựa núi, hằng đêm họ phải ngủ rừng, bên các dòng sông, con suối. Họ lấy lá dầu rừng, lá chuối rừng làm mái che cho lều tạm. Bên cạnh việc gùi, cồng hàng hóa, lừa trâu, heo, khi đi xuống, họ cũng cần phải đem theo củi ngo để đốt lửa sưởi ấm và đuổi thú; đem theo giáo mác, cung nỏ phòng thân; đem theo gạo và đánh bắt cá suối, hái rau rừng để ăn mà sống, mà

tiếp tục đi. Bời muối rất cần, cần lắm. Không có muối thì trẻ nhỏ khóc thâu đêm, người già đau ốm quặt quẹo. Bời vậy, mà trước mỗi chuyến đi, họ đều phải có buổi tế thần bằng gà, dê để cầu xin được may mắn, bình yên. Trên đường đi, ở nơi có các vị thần linh thiêng họ đều thực hành nghi lễ theo tập quán để cầu nguyện cho chuyến đi suôn sẻ.

Và rồi, khi gần đến đích đoàn người tách ra thành từng nhóm để đi đến nơi mình cần trao đổi. Nơi đây, họ gặp lại những người bạn Chăm và sẽ được người bạn thương gia này chia sẻ với họ những mệt mỏi bằng bữa tiệc tầy trần với cơm, thức ăn ngon và rượu trắng địa phương. Bữa tiệc ấy có tên gọi là *rĩa mô hôi* = *rao yasauh*<sup>44</sup> (*rao* = *rĩa*, *yasauh* = mô hôi), cho sạch sẽ, cho người đi buôn quên hết mệt nhọc và phục hồi sức khỏe trước khi lại lên núi. Để nói kết thâm giao, đôi khi người Chăm tặng bạn hàng của mình một ít rượu trắng. Và, người miền núi đi trao đổi trước khi lên núi cũng không quên mua một ít rượu trắng – rượu đặc sản của đồng bằng, để mang về làm quà cho người thân và bạn bè.

(Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số IV5.2-2012.)

---

<sup>44</sup> Theo ông *Mang Ngọc Văn*, *Ya Byăng Sapuh*, sinh năm 1959, người *Raglai*. Tổ tự quán số 2, thôn *Takaya*, số nhà 41, xã Phan Lâm, huyện bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Phỏng vấn ngày 27/9/2014.

# The trade routes from the Central Highlands to the Central Coast in the past

• **Nguyen Thi Hoa**

Institute of Sustainable Development of the Central Highlands

## ABSTRACT:

To exchange goods from the Central Highlands to the Central Coast of Vietnam, there must have been some trade routes in the past. Indeed, there were at least two trade routes that the Central Highlanders in Vietnam used to take to exchange goods with people on the Central Coast. One route went to the towns of Phan Ri and Phan Rang where the Cham people lived and the other route led to Khanh Hoa and Phu Yen provinces where the Kinh people lived. These were local man-made trails that started out from highlanders' villages.

**Keywords:** trade routes, Central Highlands (Vietnam), exchange

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bảo tàng tỉnh Phú Yên (2010), *Lý lịch di tích tháp Chăm Đông tác*, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Yên.
- [2]. Chu Thái Sơn (1993), *Những tàn tích văn hóa Chăm trên đất Tây Nguyên*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, số 2 (11), Viện nghiên cứu Đông Nam Á, Số chuyên đề Chăm.
- [3]. Jean Boulbet (1967), *Pays des Maa' domaine des genies – Ngar Maa', nggar yang*, Essai d'ethno-histoire d'une population proto-Indochinoise du Viet Nam Central. Volume LXII. École Francaise d'extrême-orient, Paris, Bản dịch của Đỗ Văn Anh (1999), *Xứ người Mạ lãnh thổ của thần linh*, Nxb. Đồng Nai.
- [4]. Gerald Cannon Hickey (1982), *Sons of the Mountains (Ethnohistory of the Vietnamese Central Highlands to 1954)*, Yale University Press, New Haven and London.
- [5]. Henri Maitre (1912) “*Les Jungles Moi, Exploration et histoire des hinterlands moi du Cambodge, de la Cochinchine, de l'Annam et du Laos*”, Paris, Émile Larose. Volume III, Résultats géographiques de la mission: géographie – ethnographie – histoire, Bản dịch của Lưu Đình Tuân (2008), *Rừng người Thượng* (vùng rừng núi cao nguyên miền Trung Việt Nam), Nxb. Tri thức.
- [6]. Phòng Quản lý di tích, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Yên (10/2014), *Báo cáo sơ bộ kết quả khai quật khẩn cấp khu di tích đất nung, xã Xuân Sơn Nam, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên*.